

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Ninh Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án ngành, lĩnh vực	Cơ quan lập BCĐXCTĐ T/Chủ đầu tư	Dự kiến Thời gian KC-HT	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư /Quyết định dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2025			Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (+/-)			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú			
				Số Nghị quyết/Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó:		
							Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã			Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã
	TỔNG SỐ				96.367	53.461	0	53.461	0	22.258	0	8.073	14.185	75.719	0	61.534	14.185	
I	Giao thông				17.700	0	0	0	0	17.700	0	16.500	1.200	17.700	0	16.500	1.200	
1	Đường BTXM nhà ông Võ Văn Tỉnh	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	629/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.500	0		0		1.500		1.500		1.500		1.500		
2	Đường BTXM từ nhà bà Nguyễn Thị Nhi đến Nhà ông Nguyễn Văn Yên	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	630/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.000	0		0		1.000		1.000		1.000		1.000		
3	Nâng cấp đường BTXM, đoạn từ giáp QL26B đến nghĩa trang TDP Tân Kiều	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	631/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
4	Nâng cấp, mở rộng đường bê tông xi măng, đoạn 1 từ ông Thành đến đường ray, đoạn 2 từ công chùa Quang đông đến đường Phú nghĩa	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	632/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
5	Nâng cấp, mở rộng đường Thích Quảng Đức, TDP 14 phường Ninh Hoà, đoạn từ đường 2/4 đến giáp chùa Khánh Long	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	633/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
6	Nâng cấp đường bê tông xi măng đoạn từ giáp đường bê tông đi liên xã đến nhà ông Nguyễn Hoài Nam TDP Xuân Hòa 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	634/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		

STT	Dan mục dự án ngành, lĩnh vực	Cơ quan lập BCDXCTĐ T/Chủ đầu tư	Dự kiến Thời gian KC-HT	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư /Quyết định dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2025				Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (+/-)			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú		
				Số Nghị quyết/Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW		Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã
7	Sửa chữa đường giao thông và hệ thống thoát nước khu dân cư xóm núi Hòn Hèo, TDP Tân Kiều	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	635/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
8	Sửa chữa đường vào khu dân cư áp dưới, TDP Phú Diêm	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	636/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
9	Đường BTXM trục TDP Quang Đông – Phú Nghĩa, hạng mục nâng cấp mở rộng đoạn từ ngã 3 Mù U đến nhà ông Nhứt	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	637/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.000	0		0		2.000		2.000		2.000		2.000		
10	Sửa chữa, khắc phục các hạng mục giao thông bị hư hỏng do mưa lũ gây ra trên tuyến đường 16/7 phường Ninh Hòa	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	645/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.200	0		0		1.200		1.200		1.200		1.200		
II	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản				55.000	53.461	0	53.461	0	-19.109	0	-19.109	0	34.352	0	34.352	0	
1	Kè chống sạt lở sông Lốt, xã Ninh Đông (đoạn từ bờ sông thôn Phước Thuận đến thôn Quang Đông)	Ban QLDA các CTXD	2024-2026	11/NQ-HĐND ngày 16/5/2024	55.000	53.461		53.461		-19.109		-19.109		34.352		34.352		
III	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				11.015	0	0	0	0	11.015	0	0	11.015	11.015	0	0	11.015	
1	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP Vạn Thiện, Tân Kiều, Phước Sơn, Hà Thanh 1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	638/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.560	0				1.560		1.560		1.560		1.560		
2	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP 1, 3, 4, 5, 6	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	639/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.050	0				1.050		1.050		1.050		1.050		
3	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP Phước Đa 1, Phước Đa 2, Phước Đa 3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	640/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.225	0				1.225		1.225		1.225		1.225		

STT	Dan h mục dự án ngành, lĩnh vực	Cơ quan lập BCDXCTĐ T/Chủ đầu tư	Dự kiến Thời gian KC-HT	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư /Quyết định dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2025				Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (+/-)			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Ghi chú		
				Số Nghị quyết/Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW		Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã
4	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP Mỹ Lệ, Phú Diêm, Phú Bình, Nội Mỹ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	641/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.050	0				1.050			1.050	1.050			1.050	
5	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP 8, 10, 12, 15	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	642/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.085	0				1.085			1.085	1.085			1.085	
6	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP 2, 9, 13, 14, 17	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	643/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.525	0				1.525			1.525	1.525			1.525	
7	Sửa chữa các sinh hoạt cộng đồng TDP Quang Đông, Văn Định, Xuân Hoà 1, Vĩnh Phước, Đại Cát 1, Đại Cát 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	644/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	1.300	0				1.300			1.300	1.300			1.300	
8	Sửa chữa Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Nghi Phụng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	646/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	2.220	0				2.220			2.220	2.220			2.220	
IV	Công cộng, Hạ tầng và Đô thị				1.970	0	0	0	0	1.970	0	0	1.970	1.970	0	0	1.970	
1	Sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng đường Trịnh Phong, đường Trần Quang Vinh, đường 16/7 nối dài, đường Hòn Hèo, khu dân cư TDP 2 và TDP4	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025-2026	647/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	1.970	0			0	1.970			1.970	1.970			1.970	
VI	DỰ ÁN GIÁO DỤC KHẨN CẤP				10.682	0	0	0	0	10.682	0	10.682	0	10.682	0	10.682		
1	Sửa chữa các hạng mục của Trường THCS Chu Văn An; Trường Tiểu học Ninh Phụng; Trường Tiểu học số 1 Ninh Hiệp; Trường Tiểu học số 3 Ninh Hiệp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		1.190	0				1.190		1.190	1.190	1.190		1.190		
2	Sửa chữa các hạng mục Trường Mầm non 2/9	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		2.302	0				2.302		2.302	2.302	2.302		2.302		

STT	Danh mục dự án ngành, lĩnh vực	Cơ quan lập BCDXCTĐ T/Chủ đầu tư	Dự kiến Thời gian KC-HT	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư /Quyết định dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2025				Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (+/-)				Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh				Ghi chú
				Số Nghị quyết/Quyết định	Tổng mức đầu tư	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã		Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp xã	
3	Sửa chữa Trường TH&THCS Ninh Đông	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		2.000	0				2.000		2.000		2.000		2.000		
4	Sửa chữa Trường Mầm non Hoa Sữa	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		1.262	0				1.262		1.262		1.262		1.262		
5	Sửa chữa Trường tiểu học số 2 Ninh Hiệp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		1.046	0				1.046		1.046		1.046		1.046		
6	Sửa chữa Mua sắm thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học tại các Trường: Mầm Non Ninh Phụng; Mầm Non Ninh Đa; Tiểu học Ninh Đa; Mầm Non Hoa Sữa; Mầm Non 2/9; Tiểu học số 1 Ninh Hiệp ; Tiểu học số 2 Ninh Hiệp; Tiểu học số 3 Ninh Hiệp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		1.700	0				1.700		1.700		1.700		1.700		
7	Sửa chữa Mua sắm thiết bị công nghệ, thông tin và thiết bị văn phòng phục vụ dạy và học tại các Trường: Tiểu học Ninh Đa; Mầm Non Hoa Sữa; Mầm Non 2/9; Tiểu học số 1 Ninh Hiệp; Tiểu học số 2 Ninh Hiệp; Tiểu học số 3 Ninh Hiệp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	2025		1.182	0				1.182		1.182		1.182		1.182		